

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH DU LỊCH

Trình độ đào tạo: Đại học
Loại hình đào tạo: Chính quy
Mã ngành : 7810101

Thanh Hóa, năm 2021

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA,
THỂ THAO VÀ DU LỊCH
Số 1315/QĐ-DVTDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chuẩn đầu ra 18 chương trình đào tạo
trình độ đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THANH HÓA

Căn cứ Quyết định 1221/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 về Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra của 18 chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy, đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

(Cổ danh mục và chuẩn đầu ra của 18 chương trình đào tạo kèm theo)

Điều 2. Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức; kỹ năng; thái độ; vị trí làm việc mà người học có thể đảm nhận; khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng ngành đào tạo. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo ngành và chuyên ngành; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

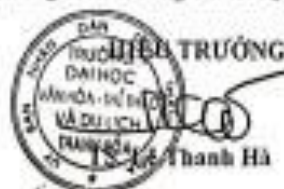
Điều 3. Chuẩn đầu ra 18 chương trình trình đào tạo tại Điều 1 được công bố công khai trên Website của Nhà trường tại địa chỉ: <http://dvttdt.edu.vn>.

Điều 4. Quyết định này áp dụng từ khóa đại học chính quy tuyển sinh năm 2022 tốt nghiệp năm 2024 trở về sau.

Điều 5. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị trong toàn trường căn cứ Quyết định thi hành./. ☒

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Lưu: VP, DT.



Thanh Hóa, ngày 02 tháng 11 năm 2021

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Ngành: DU LỊCH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1335/QĐ-ĐVTDT ngày 2 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)*

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành đào tạo: Du lịch (Tourism)**
- 2. Mã ngành: 7810101**
- 3. Chứng nhận kiểm định:** chưa kiểm định chất lượng
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy
- 6. Điều kiện tuyển sinh:**

- *Đối tượng tuyển sinh:* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng.

(Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận đã hoàn thành các môn văn hóa THPT theo quy định).

- *Phạm vi tuyển sinh:* cả nước

- *Hình thức tuyển sinh:* Tổ chức thi tuyển và xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, theo đề án của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, theo các phương thức sau:

Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập THPT.

Phương thức 3: Tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Điều kiện tốt nghiệp:

Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra của CTĐT;

- Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;

- Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định của trường (Tiếng Anh B1 châu Âu và tương đương; Chứng chỉ tin học theo Thông tư 03/2014).

- Có chứng chỉ GDQPAN và hoàn thành học phần GDTC.

- Có đơn gửi Phòng Quản lý đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp đối với những sinh viên tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khoá học, hoặc chưa muốn tốt nghiệp vì có nhu cầu học cải thiện để nâng hạng xếp loại tốt nghiệp.

8. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Du lịch

9. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu tổng quát:

Đào tạo nhân lực du lịch chất lượng cao, góp phần đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp, có năng lực nghiên cứu, tư duy sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động du lịch và lữ hành; có trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc đa văn hóa, có khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển kinh tế xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Mục tiêu cụ thể:

- PO1: Áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học xã hội nhân văn, kinh tế cũng như những kiến chuyên sâu trong các lĩnh vực khác nhau của hoạt động du lịch như: quản trị du lịch, hướng dẫn du lịch, thiết kế, tổ chức và điều hành các chương trình du lịch, nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch, các loại hình du lịch phục vụ nghề nghiệp trong lĩnh vực du lịch sau khi người học tốt nghiệp.

- PO2: Thể hiện được kỹ năng, phẩm chất cá nhân và định hướng phát triển nghề nghiệp trong các hoạt động du lịch.

- PO3: Hình thành được năng lực Quản trị du lịch, hướng dẫn du lịch, thiết kế, tư vấn và thực hiện chương trình du lịch, tổ chức sự kiện du lịch,... đáp ứng nhu của khách du lịch.

- PO4: Hình thành năng lực tự chủ và trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp: Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành kỉ luật và tác phong làm việc khoa học; có ý thức trách nhiệm trong việc phát triển du lịch bền vững.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

III.1 Chuyên ngành Quản trị Du lịch

1.Kiến thức:

PLO1.1.Hiểu biết những kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và các khoa học liên quan ứng dụng trong Quản trị du lịch.

PLO1.2.Hiểu, phân tích, đánh giá, vận dụng được các vấn đề cơ bản của chuyên ngành Quản trị du lịch như: quản trị nhân lực du lịch, quản trị điểm đến du lịch, quản trị

cơ sở lưu trú du lịch, quản trị thương hiệu du lịch... vào thực tiễn hoạt động nghiên cứu và kinh doanh du lịch.

PLO1.3. Có kiến thức về nghiên cứu khoa học du lịch: Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được những phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung và ứng dụng trong Quản trị du lịch nói riêng, góp phần tích cực vào nghiên cứu, phát triển du lịch một cách bền vững.

2. Kỹ năng:

PLO2.1. Rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết:

- Hình thành kỹ năng lập kế hoạch, sắp xếp, giám sát và điều hành các công việc trong lĩnh vực du lịch đảm bảo nguyên tắc, quy trình làm việc tốt nhất;

- Có kỹ năng phân tích, đánh giá vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tiễn các hoạt động Quản trị Du lịch như: quản trị nhân lực du lịch, quản trị điểm đến du lịch, quản trị cơ sở lưu trú du lịch, xây dựng, tổ chức chương trình du lịch, điều hành du lịch, các nghiệp vụ tổ chức sự kiện du lịch...;

PLO2.2. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống trong các hoạt động du lịch; biết tạo dựng mối quan hệ với đồng nghiệp và đối tác trong ngành du lịch.

PLO2.3. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp sử dụng ngoại ngữ và tin học:

- Linh hoạt sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành du lịch; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến hoạt động du lịch.

- Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh du lịch, sử dụng thông thạo các công cụ công nghệ thông tin, các phần mềm phổ thông và chuyên dụng để phục vụ phát triển nghề nghiệp.

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học

PLO3.1. Khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm: Thành thạo kỹ năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các đơn vị kinh doanh của ngành du lịch, dịch vụ, tự khẳng định năng lực và phẩm chất của mình trong tập thể, trong tổ chức;

PLO3.2. Khả năng tổ chức, điều hành, tương tác với khách du lịch, đồng nghiệp, đối tác trong hoạt động của công ty lữ hành, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch;

PLO3.3. Khả năng chăm sóc khách hàng và các đối tác trong du lịch, dịch vụ, biết phân loại và tiếp cận người tiêu dùng du lịch, thuyết phục và chia sẻ với khách hàng.

4. Năng lực:

PLO4.1. Năng lực vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn các hoạt động Quản trị du lịch:

- Hiểu, phân tích, đánh giá được những tác động đa chiều giữa du lịch với kinh tế, môi trường, văn hóa và xã hội để tìm ra các giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực, phát huy các tác động tích cực tới các hoạt động du lịch.

- Hiểu, phân tích, đánh giá được thời cơ, thách thức, xu hướng của du lịch trong thời kỳ mới và bối cảnh kinh tế toàn cầu.

PLO4.2. Năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp du lịch: hiểu rõ mối quan hệ giữa doanh nghiệp du lịch với khách du lịch, giữa doanh nghiệp du lịch với các cơ quan quản lý Nhà nước về Du lịch

PLO4.3. Năng lực lập kế hoạch cho nghề nghiệp tương lai trong chuyên ngành Quản trị du lịch; biết sắp xếp, giám sát và điều hành công việc đảm bảo nguyên tắc, quy trình làm việc tốt nhất;

PLO4.4. Năng lực nghiên cứu, phân tích, đánh giá tiềm năng, thực trạng và cơ hội phát triển của hoạt động Du lịch

III.2. Chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch

1.Kiến thức:

PLO1.1. Hiểu biết và vận dụng những kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa trong hoạt động hướng dẫn du lịch.

PLO1.2. Hiểu biết những kiến thức cơ bản và chuyên sâu của khoa học du lịch:

+ Hiểu, phân tích, đánh giá, vận dụng được những quan điểm, lý thuyết, các vấn đề cơ bản của khoa học du lịch vào thực tiễn hoạt động hướng dẫn du lịch;

+ Hiểu biết về các nền văn hóa khác nhau của Việt Nam và thế giới, vận dụng linh hoạt trong thực tiễn nghề nghiệp hướng dẫn du lịch;

2. Kỹ năng:

PLO2.1. Rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết:

- Hình thành kỹ năng thực hành nghề hướng dẫn du lịch: các kỹ năng hướng dẫn tại điểm, kỹ năng hướng dẫn trên tuyến, kỹ năng hoạt náo trong du lịch...

- Có kỹ năng phân tích, đánh giá vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tiễn hoạt động hướng dẫn du lịch, tổ chức sự kiện du lịch.

PLO2.2. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống trong các hoạt động du lịch; biết tạo dựng mối quan hệ với đồng nghiệp và khách du lịch.

PLO2.3. Kỹ năng giao tiếp sử dụng ngoại ngữ và tin học

- Linh hoạt sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành du lịch; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến hoạt động du lịch.

- Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong nghề nghiệp du lịch, sử dụng thông thạo các công cụ công nghệ thông tin, các phần mềm phổ thông và chuyên dụng để phục vụ hoạt động hướng dẫn du lịch.

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học

PLO3.1. Khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm: Thành thạo kỹ năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong các chương trình du lịch.

PLO3.2. Khả năng hướng dẫn, tương tác với khách du lịch, với đồng nghiệp, đối tác trong hoạt động của công ty lữ hành, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch;

4. Năng lực:

PLO4.1. Năng lực vận dụng kiến thức về du lịch, văn hóa, xã hội vào thực tiễn nghề nghiệp hướng dẫn viên du lịch.

PLO4.2. Năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt các hoạt động tương tác với khách du lịch.

PLO4.3. Năng lực nghiên cứu, phân tích, đánh giá tiềm năng, thực trạng và cơ hội phát triển của hoạt động Du lịch.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Hướng dẫn viên du lịch cho các công ty du lịch lữ hành, các khu, điểm du lịch;
- Nhân viên khảo sát, thiết kế tour;
- Nhân viên marketing, tư vấn, chào bán tour;
- Nhân viên điều hành các chương trình du lịch;
- Nhân viên tổ chức sự kiện, teambuilding... tại các Công ty tổ chức sự kiện;
- Tự tạo lập và quản trị các doanh nghiệp du lịch, lữ hành và tổ chức kinh doanh theo luật định.
- Chuyên viên, cán bộ quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp có liên quan đến du lịch; các tổ chức phi chính phủ;
- Nghiên cứu và giảng dạy về du lịch tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu liên quan tới các lĩnh vực du lịch và lữ hành.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Học văn bằng 2 Đại học ngành gần.
- Tham gia học các chương trình đào tạo sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) về chuyên ngành: Du lịch, Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành, Quản trị Khách sạn và các chuyên ngành thuộc khối ngành Khoa học xã hội nhân văn.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các CTĐT và tài liệu đã tham khảo, đối sánh để rà soát, điều chỉnh, xây dựng CDR của chương trình đào tạo Đại học ngành Du lịch, gồm:

1. Chương trình đào tạo

- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch, Trường Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh.
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch, Trường Đại học Vinh.
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch, Trường Du lịch – Đại học Huế.
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Quản trị Dịch vụ và Du lịch trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội.

2. Tài liệu tham khảo

- Công văn số 2196/BGDĐT- GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.

- *Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT* ngày 22/0/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của GD Đại học.

- *Quyết định số 1982/QĐ-TTg* ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam.

- *Luật Giáo dục Đại học số 43/2019/QH14* ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- *Quyết định số 1330/QĐ-ĐVTDĐT* ngày 01/11/2021 về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Vũ Văn Tuyền

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Vũ Văn Tuyền